| TOÀ ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 1 – QUẢNG TRỊ | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 140/2026/QĐST- HNGĐ | *Quảng Trị, ngày 08 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 255/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu "công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

- Anh Đinh Thanh T, sinh năm 1982; CCCD: 044082001639; địa chỉ: Thôn A P, xã P, tỉnh Quảng Trị.

- Chị Tạ Thị Hồng N, sinh năm 1984; CCCD: 033184006277; địa chỉ: Thôn A P, xã P, tỉnh Quảng Trị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 07/5/2026 anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N đều thừa nhận vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 06/01/2007 tại UBND xã phường A, thị xã H, tỉnh Hưng Yên (nay là UBND phường P, tỉnh Hưng Yên) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, hoà thuận, nhưng khoảng thời gian đầu năm 2024 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung về tất cả các vấn đề trong cuộc sống. Nay anh T, chị N xác định tình cảm không còn, không thể trở về đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên hòa giải ngày 29/5/2026 anh T, chị N vẫn giữ nguyên ý kiến tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh T, chị N thống nhất vợ chồng có 02 con chung Đinh Ngọc Bảo H, sinh ngày 07/7/2007 và cháu Đinh Khánh N1, sinh ngày 05/01/2015. Sau khi ly anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thống nhất cháu Bảo H đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết;

giao cháu Khánh N1 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Khánh N1, hàng tháng anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị N 2.000.000 đồng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Lệ phí việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thỏa thuận thống nhất chị Tạ Thị Hồng N chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

[5] Xét thấy, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc; các thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thống nhất thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng 02 con chung Đinh Ngọc Bảo H, sinh ngày 07/7/2007 và cháu Đinh Khánh N1, sinh ngày 05/01/2015.

Ghi nhận ý kiến thỏa thuận của Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N, cháu Bảo H đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết; giao cháu Khánh N1 cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Khánh N1, hàng tháng anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị N 2.000.000 đồng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai cản trở.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, sau khi ly hôn, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung*:* Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Anh Đinh Thanh T và chị Tạ Thị Hồng N thỏa thuận thống nhất chị Tạ Thị Hồng N chịu nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Tạ Thị Hồng N đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002178 ngày 13 tháng 5 năm 2026.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Quảng Trị;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Người yêu cầu;
- UBND phường An Tảo, TP Hưng Yên, Hưng Yên;
(nay là UBND phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Trang**